

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp
hồ chứa nước Yên Mỹ, thị xã Nghi Sơn năm 2021**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương số 47/2019/QH14 ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 ngày 19/6/2013; Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống thiên tai và Luật Đề điều số 60/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước;

Căn cứ Quyết định số 36/2019/QĐ-UBND ngày 12/11/2019 của UBND tỉnh về việc phân công, phân cấp thực hiện quản lý nhà nước về an toàn đập, hồ chứa nước thủy lợi trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 3152/QĐ-UBND ngày 25/9/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quy trình vận hành điều tiết hồ chứa nước Yên Mỹ, huyện Tĩnh Gia (nay là thị xã Nghi Sơn);

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Báo cáo thẩm định số 342/BC-SNNPTNT 24/6/2021; của Tổng Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Sông Chu tại Tờ trình số 395/TTr-SC ngày 03/6/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa nước Yên Mỹ, thị xã Nghi Sơn năm 2021, với các nội dung chính như sau:

1. Thông tin cơ bản của công trình

1.1. Hồ Yên Mỹ

- Phân loại công trình: hồ chứa nước lớn, điều tiết nhiều năm.

- Nhiệm vụ công trình: cấp nước tưới cho 5.840 ha đất nông nghiệp của huyện Nông Cống và thị xã Nghi Sơn; cắt giảm 50% tổng lượng lũ của sông Thị Long với tần suất $P = 1\%$; cấp nước cho Khu Kinh tế Nghi Sơn với công suất

60.000 m³/ngày.đêm và chứa nước chung chuyển để cấp cho Khu Kinh tế Nghi Sơn 110.000 m³/ngày.đêm từ hồ Sông Mực đưa về.

- Cấp công trình: công trình cấp II.
- Diện tích lưu vực: $F_{lv} = 137 \text{ km}^2$.
- MNDBT = +20.36m, ứng với $W_{BT} = 87,13 \times 10^6 \text{ m}^3$.
- MNLTK = +23.03m, ứng với $W_{LKT} = 124,51 \times 10^6 \text{ m}^3$.
- MNC = +8.45m, ứng với $W_C = 2,85 \times 10^6 \text{ m}^3$.
- Đập đất:
 - + Đập chính: chiều dài $L = 715 \text{ m}$; chiều rộng mặt đập $B = 5,0 \text{ m}$; cao trình đỉnh đập +24.50 m; cao trình đỉnh tường chắn sóng +25.30 m.
 - + Đập phụ: chiều dài $L = 1.174 \text{ m}$; chiều rộng mặt đập $B = 7,0 \text{ m}$; cao trình đỉnh đập +24.50 m; cao trình đỉnh tường chắn sóng +25.30 m
 - Tràn xả lũ: tràn xả sâu 3 cửa kích thước $(b \times h) = (6,0 \times 3,86) \text{ m}$; cao trình ngưỡng tràn +16.50 m, cao trình đỉnh cửa điều tiết +24.70 m; cửa van cung vận hành bằng pittông thủy lực; phai phụ bằng thép thả bằng tời trên xe phai.
 - Cống lấy nước:
 - + Cống lấy nước đập chính: khẩu độ $(b \times h) = (1,7 \times 2,0) \text{ m}$, cao độ đáy tại tháp cống +6.00 m, $Q_{TK} = 7,8 \text{ m}^3/\text{s}$; cửa van phẳng thượng lưu vận hành bằng vít đóng mở VD50.
 - + Cống lấy nước đập phụ: đường kính $\Phi 40 \text{ cm}$, cao độ đáy tại tháp cống +14.25 m, tại cửa ra +13.50 m; cửa van phẳng thượng lưu vận hành bằng vít đóng mở V2.

1.2. Hồ Bông Bông: là hồ nối tiếp hạ lưu hồ Yên Mỹ.

- Đập đất:
 - + Đập chính: chiều dài $L = 650 \text{ m}$; cao trình đỉnh đập +10.50 m.
 - + Đập phụ: chiều dài $L = 1.200 \text{ m}$; cao trình đỉnh đập +10.50 m.
 - Tràn xả lũ: chiều rộng tràn $B = 340 \text{ m}$; cao trình ngưỡng tràn +8.50 m; $Q_{tràn} = 454 \text{ m}^3/\text{s}$.
 - Cống lấy nước: cao trình đáy +6.00 m, cửa van phẳng, vận hành bằng vít đóng mở V5.

2. Phương án ứng phó tại công trình đầu mối

2.1. Mục tiêu: đảm bảo an toàn công trình đầu mối theo phương châm “4 tại chỗ”.

2.2. Quy định vận hành trong mùa mưa lũ

Thực hiện theo quy trình vận hành hồ Yên Mỹ ban hành kèm theo Quyết định số 3152/QĐ-UBND ngày 25/9/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa và phương án trữ nước của Công ty TNHH một thành viên Sông Chu, đảm bảo an toàn hồ chứa, tích nước đến cao trình (+18.50) m.

2.3. Các cấp mực nước báo động mực nước chống lũ hồ:

- Báo động cấp I: MN hồ (+18.50) m.
- Báo động cấp II: MN hồ (+20.36) m.
- Báo động cấp III: MN hồ (+23.03) m.

2.4. Một số tình huống sự cố có thể xảy ra và biện pháp xử lý đối với công trình đầu mối:

a) Một số tình huống sự cố có thể xảy ra

- Khi mực nước hồ đạt đến cao trình thiết kế kết hợp mưa lớn làm cho sạt lở mái đập đất do đường bão hoà thân đập dâng cao, nước thấm ra mái hạ lưu đập.
- Trong trường hợp có nước thấm ra mái, chân mái hạ lưu hoặc xuất hiện mạch dùn, mạch sủi có nước đục chảy ra.
- Xói lũng dọc thân công lấy nước qua thân đập hoặc hai vai đập.
- Nếu có tổ mối lớn do kiểm tra không phát hiện được còn tiềm ẩn trong thân đập làm cho nước thấm qua sinh ra sự cố.
- Khi có tin bão gần có khả năng đổ bộ vào Thanh Hoá và có mưa to. Phải đóng công trường hợp cánh cửa kệt không xuống được.
- Trường hợp xuất hiện lũ đặc biệt lớn có nguy cơ tràn qua đập đất gây xói lở đập hoặc có nguy cơ vỡ đập.
- Kệt cánh cửa tràn không vận hành lên xuống được.
- Mất điện lưới, hỏng máy phát.

b) Biện pháp xử lý đối với các tình huống xảy ra

Thông nhất các biện pháp xử lý giờ đầu trong phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp công trình hồ Yên Mỹ năm 2021 do Công ty TNHH một thành viên Sông Chu lập.

2.5. Đảm bảo vật tư dự phòng và nhân lực ứng cứu

a) Vật tư dự phòng tại công trình

Công ty TNHH một thành viên Sông Chu chuẩn bị vật tư dự phòng tại công trình đảm bảo số lượng, chất lượng và tập kết đúng vị trí quy định, thuận lợi khi ứng phó với các tình huống xảy ra.

Bảng vật tư dự phòng tại công trình

Số TT	Tên vật tư	ĐVT	Đã có	Bổ sung	Ghi chú
1	Đá hộc	m ³	145,6		Tại chân công
2	Đá 1x2	m ³	30,82		
3	Đá 4x6	m ³	33,3		

Số TT	Tên vật tư	ĐVT	Đã có	Bổ sung	Ghi chú
4	Đá 8x10	m ³	14,33		trình
5	Cát	m ³	102,25		
6	Rọ thép	cái	263		Tại kho của công trình
7	Bao tải	cái	4.121		
8	Bạt mặt xanh, mặt vàng	m ²	72	28	
9	Cọc tre	cọc	1.085		
10	Vò gỗ (có cán)	cái	10		
11	Phao cứu sinh	cái	9		
12	Áo phao	cái	5		
13	Cuộc bàn (có cán)	cái	30		
14	Xẻng (có cán)	cái	30		
15	Dao chặt	cái	20		
16	Cuộc chim	cái	5		
17	Đèn bão	cái	8		
18	Đèn ắc qui	cái	5		
19	Đèn pin	cái	5		
20	Xăng dầu	lít	0	100	
21	Máy phát điện	cái	1		
22	Loa tay	cái	2		
23	Ắc quy 150A	cái	2		
24	Lưới đen loại dày, khổ 4m	m ²	720	280	
25	Búa tạ	cái	2		
26	Búa 3 kg	cái	2		
27	Xà beng thép dài 1,5m	cái	2		
28	Pa lăng xích (5÷20) tấn	cái	2		
29	Dây cáp Φ18	m	20		
30	Khóa cáp Φ18	cái	16		
31	Dây thừng mềm Φ16	m	20		
32	Dây đai bảo hiểm	cái	0	2	
33	Thép 2 ly (mạ kẽm)	kg	5		

b) Vật tư dự phòng trong dân

Thống nhất với khối lượng vật tư dự phòng trong dân do Công ty TNHH

một thành viên Sông Chu lập trong phương án; trong quá trình thực hiện, yêu cầu Công ty TNHH một thành viên Sông Chu có trách nhiệm lập danh sách hộ dân kèm theo danh mục vật tư dự phòng để khi cần có thể nhanh chóng huy động kịp thời.

c) Nhân lực ứng cứu

Ban Chỉ huy Phòng chống lụt bão hồ Yên Mỹ xây dựng phương án phối hợp cụ thể với Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự thị xã Nghi Sơn, huyện Nông Cống và các xã: Các Sơn, Anh Sơn, thị xã Nghi Sơn; Yên Mỹ, Ngọc Lĩnh, Tượng Sơn, huyện Nông Cống và Nông trường Yên Mỹ chuẩn bị đầy đủ lực lượng, máy móc, phương tiện thường trực (xe tải, máy xúc, máy ủi,...) để xử lý các tình huống khi xảy ra.

3. Phương án ứng phó với lũ, ngập lụt ở vùng hạ du đập

3.1. Mục tiêu

- Xác định hoặc dự kiến được tuyến lũ quét và phạm vi ngập lụt khi xảy ra sự cố.

- Đề ra được phương án bảo vệ, phòng tránh hoặc giảm nhẹ thiệt hại cho vùng hạ du.

- Xây dựng được phương án sơ tán nhanh chóng, bảo đảm an toàn tính mạng của nhân dân.

3.2. Dự kiến các tình huống

- Trường hợp xả lũ kiểm tra qua công trình xả lũ kiên cố (xả lũ qua tràn).
- Trường hợp khả năng xả lũ của hồ chứa không đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn thiết kế hiện hành, tình huống vỡ đập tính với lũ thiết kế.
- Trường hợp khả năng xả lũ của hồ đập đáp ứng tiêu chuẩn thiết kế hiện hành, tình huống vỡ đập tính với lũ kiểm tra.

3.3. Phương án xử lý các tình huống

a) Trường hợp 1: xả lũ kiểm tra qua tràn

Lưu lượng xả qua tràn được tính với trường hợp xả Max, mở 3 cửa tràn (6x3,86)m, tính với lũ kiểm tra ($P=0,2\%$), $Q_{\text{xả max}} = 488,2 \text{ m}^3/\text{s}$. Tổng lượng nước xả xuống hạ du $Q = 75,8 \times 10^6 \text{ m}^3$ qua tràn hồ Yên Mỹ xuống hồ Bồng Bồng và qua tràn hồ Bồng Bồng về sông Thị Long kết hợp với mưa vùng hạ du (tương tự năm 2011) làm mực nước sông dâng cao. Mực nước sông Thị Long tại đê tả địa phận xã Tượng Lĩnh (+4.00) m, cao trình đê (+4.60) m, mực nước tại cầu đường sắt (+4.10) m, cầu Chuồng (+4.30) m; trong trường hợp này mực nước sông còn thấp hơn cao trình đê từ (0,3 - 0,6) m đê không bị tràn. Như vậy, dọc hành lang thoát lũ trên sông Thị Long, vùng chậm lũ khu vực xã Tượng Sơn và vùng ven sông từ đập Cồn Cát đến cầu Chuồng thuộc địa phận xã Công Chính bị ngập.

Các địa phương có diện tích bị ảnh hưởng, gồm các thôn: Các, Trường Sơn, xã Các Sơn, thị xã Nghi Sơn; Yên Năm, Yên Lai, Yên Bình, Phú Hưng, xã Yên Mỹ; Thị Long, Bồng Sơn, Kén, Cát Vinh, xã Tượng Sơn; Hồng Thái, Thái Yên, Thái Sơn, Tân Tiến, xã Công Chính, huyện Nông Cống. Độ sâu ngập khoảng từ (2,0 ÷ 3,0) m, ứng với diện tích đất đai bị ngập khoảng 976,15 ha (trong đó: Đất thổ cư khoảng 241,01 ha, đất canh tác khoảng 735,14 ha). Các vùng dân cư bị ngập sâu phải tổ chức sơ tán dân. Cấm thuyền bè không được hoạt động trên sông.

b) Trường hợp 2: khả năng xả lũ của hồ chứa không đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn thiết kế hiện hành, tình huống vỡ đập tính với lũ thiết kế (tổng lượng nước xả xuống hạ du khoảng $121,66 \times 10^6 \text{ m}^3$)

- Tình huống vỡ đập chính:

Vỡ đập chính hồ Yên Mỹ, nước nhanh chóng ập xuống hồ Bồng Bồng gây vỡ hồ Bồng Bồng. Toàn bộ lượng nước dồn xuống sông Thị Long làm đề hữu Thị Long, thuộc khu vực xã Các Sơn và Anh Sơn bị vỡ, gây nên ngập lụt lớn cho toàn bộ diện tích đất canh tác vùng hạ du và các khu dân cư thuộc các thôn: Trung Tâm, Trung Phú, Lâm Hòa, Yên Năm, Yên Lai, Yên Bình, Phú Hưng, xã Yên Mỹ; Thị Long, Bồng Sơn, Kén, Cát Vinh, Đức Phú Vân, xã Tượng Sơn; Hồng Thái, Thái Yên, Thái Sơn, Rọc Năn, Tân Tiến, Tân Hòa, Tân Luật, xã Công Chính; Lạn, Phú Sơn, Trường Sơn, Các, Hải Sơn, Quế Lam, Hoàng Sơn, Kiếm Sơn, xã Các Sơn; An Cư, Yên Tôn, Cổ Trinh, Bài, Kiều, Xuân Thắng, xã Anh Sơn. Độ sâu bị ngập từ (3,0-4,0)m, diện tích đất đai bị ngập khoảng 1.911,2 ha (trong đó: Đất thổ cư khoảng 583,2 ha, đất canh tác khoảng 1.328,0 ha). Các vùng dân cư bị ngập sâu phải tổ chức di dân.

- Tình huống vỡ đập phụ:

Vỡ đập phụ hồ Yên Mỹ một lượng nước lớn khoảng 100 triệu m^3 đổ xuống vùng Khe Tre, sông Chuồng ra sông Thị Long gây ra lũ quét cho vùng ven hạ lưu sông, gây ngập lụt cho các địa phương như: Thôn Mỹ Phú xã Yên Mỹ; Khả La xã Thanh Tân; Mỹ Hưng, Yên Lai xã Yên Mỹ và ảnh hưởng các vùng ven sông Thị Long của thị xã Nghi Sơn như trường hợp 1. Các vùng dân cư bị ngập sâu phải tổ chức sơ tán dân.

c) Trường hợp 3: khả năng xả lũ của hồ chứa đáp ứng tiêu chuẩn thiết kế hiện hành, tình huống vỡ đập tính với lũ kiểm tra (tổng lượng nước xả xuống hạ du khoảng $133,9 \times 10^6 \text{ m}^3$)

- Tình huống vỡ đập chính:

Tổng lượng nước xả xuống hạ du khoảng 130 triệu m^3 (bao gồm dung tích hồ và lượng nước lũ ứng với tần suất kiểm tra). Tuyến lũ quét, các thôn xóm bị ảnh hưởng trực tiếp cần sơ tán lũ như tình huống vỡ đập chính ứng với lũ thiết kế nhưng tăng về diện tích đất canh tác, phạm vi, mức độ ngập lụt. Diện tích đất đai bị ngập khoảng 2.395,22 ha (trong đó: đất thổ cư khoảng 755,74 ha, đất canh tác khoảng 1.639,48 ha). Các vùng dân cư bị ngập sâu phải tổ chức sơ tán dân.

- Tình huống vỡ đập phụ:

Tuyến lũ quét, các thôn xóm bị ảnh hưởng trực tiếp cần sơ tán như tình huống vỡ đập chính ứng với lũ thiết kế nhưng mức độ ngập lụt sâu hơn. Các vùng dân cư bị ngập sâu phải tổ chức sơ tán dân.

3.4. Phân giao nhiệm vụ

- UBND thị xã Nghi Sơn và UBND huyện Nông Cống:

+ Tổ chức chỉ đạo các cơ quan tham mưu, chính quyền các xã thực hiện phương án bảo đảm an toàn cho vùng hạ du khi hồ chứa xả lũ và các tình huống xảy ra sự cố vỡ đập theo phương án đã duyệt.

+ Huy động nhân lực, vật lực, phương tiện cứu hộ, cứu nạn, sơ tán dân cư để đối kịp thời với các tình huống xảy ra trên địa bàn.

- UBND các xã trong vùng:

+ Tổ chức tuyên truyền phổ biến đến mọi gia đình, mọi người dân về các tình huống xả lũ hồ chứa, sự cố vỡ đập, phương án phòng tránh lũ, quy định hướng sơ tán, vị trí sơ tán của từng thôn, từng xóm để nhân dân chủ động thực hiện một cách nghiêm túc.

+ Tổ chức thành lập các lực lượng cứu hộ, cứu nạn, sơ tán dân cư, huy động phương tiện nguồn lực giúp dân sơ tán bảo vệ tính mạng tài sản của Nhân dân trên địa phương mình theo phương án đảm bảo có hiệu quả.

- Các đơn vị: Ban Chỉ huy quân sự các cấp, công an huyện, thị xã, bệnh viện, trường học và các lực lượng vũ trang, các cơ quan xí nghiệp nằm trên địa bàn tham gia phòng chống lụt bão theo sự phân công của UBND thị xã Nghi Sơn và UBND huyện Nông Cống.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Công tác phổ biến, tuyên truyền và chuẩn bị vật tư, nhân lực theo Phương án được phê duyệt

- Chậm nhất sau 15 ngày kể từ ngày Phương án được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt, yêu cầu Công ty TNHH một thành viên Sông Chu phối hợp với UBND thị xã Nghi Sơn và huyện Nông Cống để phân giao nhiệm vụ, chuẩn bị vật tư dự phòng, nhân lực và máy móc, phương tiện cho các xã chuẩn bị; kiểm tra và đôn đốc công tác sẵn sàng ứng phó của các cơ quan, đơn vị, báo cáo về Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh để tổng hợp theo dõi.

- Đối với vật tư dự phòng trong dân và nhân lực ứng cứu, yêu cầu phối hợp với chính quyền địa phương lập danh sách chi tiết đến từng hộ dân, để sẵn sàng ứng cứu khi có sự cố xảy ra.

- Có kế hoạch bố trí nguồn kinh phí để triển khai xây dựng bản đồ ngập lụt vùng hạ du theo đúng quy định hiện hành.

- Phổ biến, tuyên truyền và thông báo rộng rãi Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ Yên Mỹ đến tất cả các địa phương và nhân dân vùng bị ảnh hưởng biết để chủ động ứng phó.

2. Chế độ thông tin liên lạc, chế độ báo cáo của cụm quản lý đầu mối Yên Mỹ thuộc Công ty TNHH một thành viên Sông Chu - Chi nhánh thị xã Nghi Sơn.

2.1. Báo cáo Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự thị xã Nghi Sơn, huyện Nông Cống.

- Báo động 1: ngày 1 lần vào lúc 7 giờ.
- Báo động 2: ngày 2 lần vào lúc 7 giờ, 19 giờ.
- Báo động 3: Báo động khẩn cấp 1 giờ báo cáo 2 lần.

2.2. Báo cáo ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT -Chi cục Thủy lợi.

- Báo động 2: ngày 2 lần vào lúc 7 giờ, 19 giờ.
- Báo động 3: báo động khẩn cấp 1 giờ báo 2 lần.

3. Quy định chế độ trực ban tại đập, chế độ trực ban tại Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự các cấp.

3.1. Tại công trình: khi có báo bão tất cả thành viên trong Ban Chỉ huy phòng chống lụt bão hồ Yên Mỹ phải có mặt phân công cụ thể phụ trách công việc của các thành viên, tiến hành thực hiện nghiêm túc sự phân công của Trưởng ban. Bộ phận thường trực phải thường xuyên có mặt 24/24h để điều hành công tác, theo phương châm chỉ huy tại chỗ.

3.2. Tại Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự các cấp: khi có bão lụt các thành viên phải có mặt đầy đủ thực hiện sự phân công của Trưởng ban. Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự các cấp quy định cụ thể chức năng nhiệm vụ của từng thành viên để tổ chức điều hành đảm bảo có hiệu quả và bám sát phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa nước Yên Mỹ đã đề ra.

4. Thẩm quyền quyết định sơ tán theo quy định hiện hành.

- Đối với trường hợp 1 xả lũ kiểm tra qua tràn: do Trưởng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự thị xã Nghi Sơn, huyện Nông Cống quyết định sơ tán trong vùng ảnh hưởng.

- Đối với trường hợp 2 vỡ đập tính với lũ thiết kế và trường hợp 3 vỡ đập với lũ kiểm tra: do Trưởng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh quyết định sơ tán.

5. Quy định hiệu lệnh báo động cho từng tình huống đã nêu trên

Để thống nhất chung hiệu lệnh báo động các tình huống xảy ra cho toàn vùng nhằm chủ động đối phó với các tình huống, quy định hiệu lệnh như sau:

- Khi huy động lực lượng để tham gia xử lý, ứng phó với các tình huống sự cố công trình đầu mối thì sử dụng mạng lưới thông tin, loa truyền thanh, điện thoại, tin nhắn và hiệu lệnh chung là đánh keng 3 hồi một, dừng (2~5) phút lại đánh. Ngoài ra có thể sử dụng còi của Ban Chỉ huy Quân sự huyện, thị xã để hú 3 hồi.

- Tình huống xả lũ qua tràn ứng với lũ kiểm tra, phải đề phòng cứu hộ đề do mực nước sông lên cao thì hiệu lệnh: keng hoặc trống đánh ngũ liên (5 tiếng liên hồi).

- Tình huống vỡ đập hiệu lệnh sơ tán dân cư: keng hoặc trống đánh tam liên (3 tiếng liên hồi).

- Đối với các địa phương có hệ thống truyền thanh kết hợp dùng loa đài thông tin các tình huống trên để mọi người dân biết.

6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức kiểm tra, đơn đốc Công ty TNHH một thành viên Sông Chu và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Phương án này; kịp thời báo cáo, tham mưu đề xuất với Chủ tịch UBND tỉnh những nội dung vượt thẩm quyền.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND thị xã Nghi Sơn, Chủ tịch UBND huyện Nông Cống, Trưởng Ban Chỉ huy phòng chống lụt bão công trình hồ Yên Mỹ; Chủ tịch Hội đồng thành viên và Tổng Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Sông Chu và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT (để b/c);
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (để b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NN. (375.2021)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Đức Giang